

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Gò Công Đông, ngày 11 tháng 5 năm 2021

Số: 105/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 160/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: **Trương Thị Mỹ D**, sinh năm 1994

Địa chỉ: tổ M, khu phố H, thị trấn C, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Bị đơn: **Nguyễn Minh T**, sinh năm: 1993

Địa chỉ: ấp R, xã B, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị Mỹ D và anh Nguyễn Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Trương Thị Mỹ D và anh Nguyễn Minh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 16/9/2017. Chị D được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị D không có yêu cầu. Anh T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị D tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0018642 ngày 13/4/2021 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang. Hoàn lại chị D số tiền 150.000 đồng.

Anh T không phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện GCD;
- CCTHADS huyện GCD;
- UBND thị trấn C (xã T), huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An;
- Đường sự;
- AV;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diễm Trinh

